

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM NÔNG  
TỈNH PHÚ THỌ**

-----o0o-----

Bản án số: 20 /2020/HSST  
Ngày 11 tháng 6 năm 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----o0o-----

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG-TỈNH PHÚ THỌ**

**-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền

Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng

2. Ông Khổng Minh Thanh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Thúy Minh - Cán bộ TAND huyện Tam Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà: Ông Bùi Xuân Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn L**; Tên gọi khác : không.

Sinh ngày: 19 tháng 5 năm 1975;

Sinh trú quán: thôn P, xã P, huyện C, TP H;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Văn hoá: 09/12;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bố đẻ: Đỗ Thiện D (đã chết);

Mẹ đẻ: Đỗ Thị Đ, sinh năm 1943;

Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1978;

Con: có 02 con (lớn 20 tuổi, nhỏ 10 tuổi);

(Mẹ, vợ, con hiện đều ở thôn P, xã P, huyện C, thành phố H);

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/3/2020 đến ngày 07/3/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại xã P, huyện C, thành phố H(có mặt).

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1967

Địa chỉ: khu 22, xã V, huyện T, tỉnh P(vắng mặt ).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 02/3/2020 tại khu 8, xã D, huyện T, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế - ma túy Công an huyện Tam Nông, phát hiện bắt quả tang Đỗ Văn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã thu giữ trong túi quần phía trước bên phải L đang mặc 01 gói giấy có mặt ngoài, mặt trong đều màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng (Lợi khai nhận là Heroine, L tàng trữ để bán và để sử dụng cho bản thân); trong túi quần phía trước bên trái L đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MI màu đen, đã qua sử dụng có số Imei1: 869817035214565 có số thuê bao 0396.774.988 (Lợi khai đây là điện thoại của L dùng vào việc liên lạc cá nhân và mua bán ma túy), 01 thẻ căn cước công dân số 001075018946 mang tên Đỗ Văn L (do Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 12/6/2018). Tổ công tác của Công an huyện Tam Nông đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng niêm phong theo quy định và dẫn giải đối tượng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của L tại thôn P, xã P, huyện C, thành phố H, quá trình khám xét không thu giữ vật chứng gì liên quan.

Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, giám định chất ma túy thu giữ của L. Tại bản Kết luận giám định số 301/KLGD ngày 07/3/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“Mẫu chất bột, cục màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,305 gam, loại: Heroine.*

*Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.”*

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 07 giờ ngày 01/3/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L đi xe ô tô khách từ nhà mình ở thôn P, xã P, huyện C, thành phố H đi lên khu vực đầu cầu Trung Hà thuộc địa phận huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. L gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người cao gầy, da ngăm đen (Lợi không rõ người này là ai và ở đâu) L hỏi mua ma túy của người này và đưa 2.000.000đồng thì được người này đưa lại cho L 01 gói ma túy (Heroine). L cầm gói ma túy vừa mua được đi về nhà L chia gói ma túy làm 03 phần (L sử dụng luôn một phần, hai phần còn lại L cất đút ở trong người) đến khoảng 8 giờ ngày 01/3/2020, L nhận được điện thoại từ số thuê bao 0327.107.783 của Nguyễn Quang H, sinh năm 1967 (ở khu 22, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ) đến số thuê bao của Lợi là số 0396.774.988 (giữa L và H có quen biết nhau từ trước). H hỏi mua ma túy với giá 1.000.000đồng L đồng ý và hẹn sẽ đem ma

túy đến khu vực đầu cầu Trung Hà thuộc địa phận xã D, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ bán cho H. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, L và H gặp nhau tại khu 8 xã D, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. H đưa cho L 1.000.000đồng, L lấy 01 gói ma túy đưa cho H, còn 01 gói ma túy L cất ở túi quần và đi về nhà, L đã tiêu sài hết số tiền bán ma túy cho Hg. Khoảng 15 giờ ngày 02/3/2020, L đem gói ma túy còn lại đi đến khu 8, xã D, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ để tìm người bán nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Công an huyện Tam Nông bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang H khai nhận hành vi mua ma túy của Đỗ Văn L như đã nêu trên. Hùng mua ma túy của L nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và H đã sử dụng hết.

Căn cứ lời khai của Đỗ Văn L và Nguyễn Quang H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu MI màu đen, có số thuê bao 0396.774.988 (của L) kết quả kiểm tra điện thoại của L phần nhật ký cuộc gọi đi, đến và nội dung tin nhắn ngày 01/3/2020 đều phù hợp với lời khai nhận về việc H điện thoại và nhắn tin cho L để hỏi mua bán ma túy. Riêng chiếc điện thoại Nokia màu đen, có số thuê bao 0327.107.783 (của H) do H để dính nước mưa nên đã bị hỏng và cháy sim không kiểm tra được.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Đỗ Văn L và Nguyễn Quang H đều dương tính chất ma túy (Heroine).

Tại bản cáo trạng số: 23/CT - VKSTN - HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Đỗ Văn L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn L từ 24 đến 30 tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ là 06 ngày (từ ngày 02/3/2020 đến ngày 07/3/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng:** áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,227 gam chất bột cục màu trắng (Heroine - còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0396.774.988 thu của L và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số Imei: 358957013364288, kèm sim điện thoại có số thuê bao 0327.107.783 thu của H.

+ Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MI màu đen, có số Imei1: 869817035214565 thu của Lợi.

+ Trả lại cho bị cáo 01 Thẻ căn cước công dân số 001075018946 mang tên Đỗ Văn Lợi.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 giữa Công an huyện Tam Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông).

Truy thu của bị cáo Đỗ Văn L số tiền 1.000.000đ ( Một triệu đồng ) là tiền Lợi bán ma túy cho H để sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Văn L phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 02/3/2020 tại khu 8, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, Đỗ Văn L đã có hành vi tàng trữ 0,305 gam chất ma túy (Heroin) với mục đích nếu gặp ai hỏi mua ma túy thì bán kiếm lời và để sử dụng cho bản thân và Đã bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế - ma túy Công an huyện Tam Nông phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/3/2020, Đỗ Văn L đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (Heroin) cho Nguyễn Quang H với giá 1.000.000đồng tại khu 8 xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội; Lời khai người làm chứng; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ. Sau khi đại diện Viện

kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo quy định tại được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

**Khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

[3] Xét thấy tính chất vụ án là thuộc tr-ờng hợp tội phạm nghiêm trọng vì ma túy nó trực tiếp đầu độc hệ thần kinh của người sử dụng, ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi, gây ra các tệ nạn xã hội khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm Tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thế nhưng bị cáo L lại thực hiện một trong những hành vi được Bộ luật hình sự qui định là tội phạm và có hình phạt nghiêm khắc. Vì lẽ đó phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Xét về vai trò, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đỗ Văn L là đối tượng nghiện ma túy nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để lao động bằng con đường chân chính, thích ăn chơi đua đòi muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên đã đi mua ma túy về bán kiếm lời dẫn đến phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nh- sau: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ được chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và Chính phủ tặng huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì và Kỷ niệm chương chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đỗ Văn L không có tài sản riêng gì, không có việc làm ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Quang H là đối tượng nghiện ma túy và đã mua ma túy của Đỗ Văn L, về nhân thân Nguyễn Quang H, mặc dù đã bị kết án về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích, nhưng sau khi mua được ma túy Hùng đã sử dụng hết, nên không thu giữ được ma túy, vì vậy không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Quang H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tam Nông đã ra quyết định chuyển đến Công an huyện Tam Nông để xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Quang Hùng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Đỗ Văn L căn cứ kết quả xét nghiệm đã kết luận Đỗ Văn L dương tính với chất ma túy (Heroin) do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định chuyển

đến Công an huyện Tam Nông để xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Văn Lợi về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đỗ Văn L vào ngày 01/3/2020 (theo lời khai của Đỗ Văn L), Lợi không rõ người này là ai và địa chỉ cụ thể ở đâu? nên chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,227 gam chất bột cục màu trắng (Heroine - còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán là vật nhà nước cấm tàng trữ, mua bán và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0396.774.988 thu của L, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số Imei: 358957013364288 số thuê bao 0327.107.783 thu của H, do H để dính nước mưa đã bị hỏng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 1.000.000đ ( Một triệu đồng ) là tiền L bán ma túy cho H cần truy thu để sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 ( một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MI màu đen, có số Imei1: 869817035214565 thu của L. Bị cáo L dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy với H nên cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 Thẻ căn cước công dân số 001075018946 mang tên Đỗ Văn L cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì những lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

I, Áp dụng Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

II, Áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

1, Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn L 24 ( Hai bốn ) tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ là 06 ngày (từ ngày 02/3/2020 đến ngày 07/3/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2, Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

3, Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22/2020/LCĐKNCT- TA ngày 01/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

III- Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,227 gam chất bột cục màu trắng (Heroine - còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán, 01 sim điện thoại có số thuê bao 0396.774.988 thu của L và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số Imei: 358957013364288 kèm sim điện thoại có số thuê bao 0327.107.783 thu của H.

+ Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 01 ( Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MI màu đen, có số Imei1: 869817035214565 thu của L.

+ Trả lại cho bị cáo 01 Thẻ căn cước công dân số 001075018946 mang tên Đỗ Văn L.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 giữa Công an huyện Tam Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông).

Truy thu của bị cáo Đỗ Văn L số tiền 1.000.000đ ( Một triệu đồng ) là tiền L bán ma túy cho Hùng để sung công quỹ nhà nước.

IV- Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Văn L phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND T. Phú Thọ; huyện Tam Nông;
- Chi cục THA huyện Tam Nông;
- Công an huyện Tam Nông;
- UBND xã Phụng Châu;
- Bị cáo, Người có QLVLQ
- Lưu HS, AV.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Thị Thu Huyền**